

BÁO CÁO
Công tác Tư pháp 6 tháng đầu năm
và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018

Thực hiện Công văn số 12/TP ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Phòng Tư pháp huyện Nam Đông về việc báo cáo công tác Tư pháp 6 tháng đầu năm 2018. Trong quá trình tổ chức thực hiện, Ủy ban nhân dân xã Thượng Lộ báo cáo kết quả như sau:

I. Đặc điểm chung

Xã Thượng Lộ là một xã miền núi của huyện Nam Đông cách trung tâm thị trấn Khe Tre khoảng 1 km về phía Tây Nam, 95% dân số là đồng bào Cơ tu.

Đơn vị hành chính gồm 3 thôn: thôn Cha Mãng, thôn Ria Hố và thôn Dồi.

Xã Thượng Lộ có cấu trúc địa chất khá phức tạp, địa hình chủ yếu là đồi núi, thiếu đất sản xuất nên phần nào ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của cơ quan chuyên môn Phòng Tư pháp cùng với các văn bản hướng dẫn của cấp trên, sự cố gắng nỗ lực của công chức Tư pháp - Hộ tịch, trong những năm qua các mặt công tác Tư pháp đã đạt được những kết quả nhất định. Công chức chuyên môn làm công tác Tư pháp - Hộ tịch đã quản lý tốt công tác này không để xảy ra tình trạng sai phạm về chuyên môn nghiệp vụ, không có khiếu nại, tố cáo đến cán bộ, công chức hoặc các quyết định hành chính, hành vi hành chính liên quan đến công tác này.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn một số mặt khó khăn, nguyên nhân chủ yếu đó là: xã Thượng Lộ là một xã định canh định cư, nền kinh tế chậm phát triển, tỷ lệ hộ nghèo còn cao, trình độ dân trí của người dân không đồng đều nên hiểu biết về kiến thức pháp luật còn nhiều hạn chế.

II. Những kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm 2018

1. Công tác đăng ký và quản lý hộ tịch

Đăng ký hộ tịch là cơ sở làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt các quyền và nghĩa vụ của công dân đồng thời là cơ sở pháp lý để mỗi cá nhân được hưởng quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Vì thế, việc đăng ký hộ tịch phải đảm bảo sự chính xác, kịp thời, chặt chẽ theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định về hộ tịch. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra và đăng ký kịp thời các sự kiện hộ tịch phát sinh trong địa phương.

Công chức Tư pháp - Hộ tịch đã tham mưu cho UBND xã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn của mình về công tác quản lý và đăng ký hộ tịch như: thụ

lý hồ sơ, kiểm tra, xác minh và tham mưu với chủ tịch UBND xã xem xét và quyết định việc đăng ký hộ tịch theo đúng quy định của pháp luật.

Trong 6 tháng đầu năm 2018 đã giải quyết được 37 trường hợp đăng ký hộ tịch, cấp 84 bản sao trích lục hộ tịch.

2. Công tác chứng thực

Thực hiện nghiêm túc công tác chứng thực theo Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch và Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực.

Công tác chứng thực luôn được duy trì thường xuyên, thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, trong quá trình thực hiện chưa phát hiện có sai sót và giả mạo các loại giấy tờ gì.

Trong 6 tháng đầu năm 2018, UBND xã chứng thực được 275 bản sao các giấy tờ, văn bản từ bản chính; chứng thực 09 hợp đồng, giao dịch và chứng thực 02 chữ ký. Đã giải quyết đúng thời gian, trình tự thủ tục theo tinh thần cải cách thủ tục hành chính.

3. Công tác văn bản

Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 16/01/2017 của UBND huyện về việc rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn huyện năm 2018, ngày 23/01/2018 UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND về việc tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn xã năm 2018 và đã tiến hành rà soát được 50% số văn bản do HĐND-UBND xã ban hành.

4. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật là việc đầu tiên của hoạt động thực thi pháp luật, đảm bảo trang bị cho nhân dân những kiến thức pháp luật cơ bản về các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến đời sống hàng ngày; từ đó, nhân dân vận dụng vào việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, dần dần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, đẩy lùi các tệ nạn xã hội như mê tín dị đoan, các phong tục, tập quán lạc hậu, tình trạng uống rượu say gây rối trật tự công cộng ở các thôn, xây dựng đời sống văn hóa tiên tiến ở địa phương.

Thực hiện Luật Phổ biến giáo dục pháp luật; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 08/01/2018 của UBND huyện Nam Đông về tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2018, UBND xã đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 17/01/2018 về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã năm 2018 nhằm triển khai có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn xã, phổ biến kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến tận người dân.

Trong 6 tháng đầu năm 2018, UBND xã đã tiến hành 01 đợt tuyên truyền, phổ biến các văn bản mới ban hành cho đội ngũ cán bộ, công chức xã và 03 đợt cho nhân dân trong xã với 200 lượt người tham gia; tổ chức tuyên truyền qua đài truyền thanh xã 22 lần; tự soạn thảo 02 bản tin tuyên truyền pháp luật đăng tải trên trang thông tin điện tử xã và niêm yết tại trụ sở UBND xã để nhân dân tiện theo dõi.

5. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật của từng địa phương và Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 17/01/2018 của UBND huyện về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2018 trên địa bàn huyện, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 23/01/2018 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2018 trên địa bàn xã và Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 13/4/2018 về việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh trên địa bàn xã nhằm thực hiện tốt công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại địa phương.

Tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã được thực hiện nghiêm túc, văn bản quy phạm pháp luật cơ bản đã được triển khai thi hành kịp thời, góp phần ổn định chính trị, an ninh trật tự và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã; chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và củng cố các tổ hòa giải cơ sở để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ và nhân dân.

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn xã không có trường hợp vi phạm pháp luật nào xảy ra.

6. Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

UBND xã đã thực hiện nghiêm túc Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 81/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 08/01/2018 của UBND huyện về thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2018. Ngày 17/01/2018, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 05/KH-UBND về việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2018 để đảm bảo triển khai toàn diện, hiệu quả công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính năm 2018 trên địa bàn xã.

Từ đầu năm đến nay trên địa bàn xã không xảy ra vụ việc vi phạm hành chính nào.

7. Công tác kiểm soát, rà soát thủ tục hành chính

Trong 6 tháng đầu năm 2018 UBND xã đã thực hiện tốt các Nghị định của Chính phủ và các Kế hoạch của UBND huyện; ngày 23/01/2018 UBND xã ban hành Kế hoạch số 07/KH-UBND về kiểm soát TTHC năm 2018 và Kế hoạch số 08/KH-UBND về rà soát, đánh giá TTHC năm 2018. UBND xã đang tiến hành rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo 6 tháng, báo cáo năm lần một và báo cáo chính thức công tác kiểm soát TTHC theo quy định.

Bên cạnh đó, UBND xã cũng đã niêm yết công khai các TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả và đăng tải trên trang thông tin điện tử của xã. Công tác giải quyết TTHC luôn đảm bảo đúng thời gian, đúng trình tự theo quy định.

Từ đầu năm đến nay, UBND xã không nhận được phản ánh, kiến nghị nào về TTHC.

8. Công tác hòa giải

Xác định vai trò và trách nhiệm của công tác hòa giải ở cơ sở là hết sức cần thiết, chính vì vậy UBND xã luôn chú trọng việc theo dõi, hướng dẫn các tổ hòa giải cơ sở trong công tác hòa giải nhằm giúp các tổ hòa giải hoạt động có hiệu quả hơn và kịp thời nắm bắt tình hình, giải quyết tốt các mâu thuẫn xảy ra trong cộng đồng dân cư. Từ đầu năm đến nay, các tổ hòa giải không có sự thay đổi về thành viên nên UBND xã không tiến hành kiện toàn.

Ngày 17/01/2018, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 02/KH-UBND về việc thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở năm 2018 nhằm đưa Luật Hòa giải ở cơ sở đi vào cuộc sống, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ hòa giải ở cơ sở, hòa giải viên và chất lượng hòa giải.

Trong 6 tháng đầu năm 2018 đã tiến hành hòa giải thành 01 vụ việc nhưng vì tính chất vụ việc phức tạp nên hòa giải không thành.

9. Công tác quản lý nuôi con nuôi

Từ đầu năm đến nay, UBND xã không nhận được trường hợp xin nuôi con nuôi nào.

10. Hoạt động của tủ sách pháp luật

Tủ sách pháp luật là nơi để cán bộ và nhân dân tìm hiểu, tiếp cận với đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Vì vậy, tủ sách pháp luật ở UBND xã được duy trì thường xuyên và khai thác sử dụng.

Tuy nhiên trong thời gian tới, thực hiện theo chủ trương của cấp trên, UBND xã sẽ tiến hành luân chuyển tủ sách pháp luật sang Điểm bưu điện văn hóa xã để thuận tiện hơn trong việc khai thác và bảo quản tủ sách.

11. Công tác thu, nộp, quản lý, sử dụng lệ phí hộ tịch, chứng thực

Công tác thu, nộp, quản lý, sử dụng lệ phí hộ tịch, chứng thực được thực hiện nghiêm túc theo quy định của Thông tư 226/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực và Quyết định 26/2017/QĐ-UBND ngày 05/5/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Từ đầu năm đến nay, UBND xã đã thu, nộp được 3.303.000 đồng phí và lệ phí chứng thực, hộ tịch.

12. Việc triển khai thực hiện xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Trong thời gian qua, UBND xã luôn chú trọng triển khai thực hiện xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Ngày 23/02/2017, UBND xã đã ban hành Quyết định số 09/QĐ-UBND về việc phân công tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc

thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017 - 2020, trong đó có nội dung phân công Công chức Tư pháp - Hộ tịch chịu trách nhiệm chỉ đạo tiêu chí số 18, mục 18.5 về xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định; tiêu chí số 19, nội dung trong mục 19.2 về đảm bảo không có khiếu kiện đông người kéo dài.

Ngày 17/01/2018, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND về việc thực hiện xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 nhằm triển khai thực hiện thống nhất, toàn diện và có hiệu quả quy định về xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ- TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản có liên quan; góp phần nâng cao nhận thức pháp luật và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và ánh giá thực trạng tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở để có giải pháp thúc đẩy, nâng cao trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và cá nhân trong việc cải thiện điều kiện tiếp cận thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, giải quyết thủ tục hành chính, phát huy dân chủ ở cơ sở.

Trong 6 tháng đầu năm 2018, UBND xã đã thực hiện tốt các tiêu chí xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật như: tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, không để xảy ra trọng án, tội phạm và tệ nạn xã hội; giải quyết các thủ tục hành chính đúng trình tự, thủ tục, thời hạn quy định; tổ chức quán triệt, phổ biến các văn bản, chính sách pháp luật mới ban hành cho cán bộ, công chức cấp xã; kiện toàn tổ hòa giải, các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải kịp thời theo yêu cầu của các bên,...

13. Việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước

Công tác xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn xã đã từng bước được hoàn thiện và ngày càng phát huy hiệu quả, góp phần quan trọng vào việc phát huy dân chủ ở cơ sở, xây dựng gia đình văn hóa, giữ gìn và phát huy những truyền thống, những nét đẹp văn hóa dân tộc.

Hiện nay, trên địa bàn xã đã có 01 hương ước của thôn Ria Hồ được công nhận, hương ước của hai thôn Cha Mãng và thôn Dồi mặc dù đã được công nhận, tuy nhiên hương ước đã lâu nhưng chưa được bổ sung, sửa đổi nên UBND xã đã chỉ đạo công chức Văn hóa - Thông tin phối hợp với công chức Tư pháp - Hộ tịch và Ban điều hành các thôn trong thời gian tới sớm xây dựng mới hương ước, quy ước cho phù hợp với tình hình của địa phương, đảm bảo theo đúng với pháp luật, nguyện vọng và phong tục tập quán tốt đẹp của nhân dân.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Công chức Tư pháp - Hộ tịch đã chủ động bám sát Kế hoạch công tác năm 2018 để triển khai thực hiện, đã chủ động tham mưu cho UBND xã triển khai thực hiện tốt các mặt công tác Tư pháp, đáp ứng các yêu cầu chính đáng của nhân dân.

Có sự quan tâm lãnh - chỉ đạo kịp thời của Đảng ủy, UBND, sự phối kết hợp tốt giữa các ban, ngành, đoàn thể; tổ hòa giải ở các thôn và đặc biệt là sự ủng hộ thống nhất của toàn thể nhân dân trong địa phương.

Công tác hộ tịch, chứng thực được chú trọng và quan tâm; mọi yêu cầu về đăng ký hộ tịch, chứng thực của người dân được thực hiện đảm bảo theo đúng quy trình và đúng thời gian quy định.

Đội ngũ cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ trực tiếp giải quyết công việc đều nêu cao tinh thần, trách nhiệm, có thái độ hòa nhã khi thi hành công vụ thực hiện tốt kế hoạch cải cách thủ tục hành chính mà UBND xã đề ra.

Nhân dân chấp hành tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã, góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội.

2. Hạn chế, vướng mắc

Trong 6 tháng đầu năm 2018, mặc dù công tác Tư pháp đã đạt được nhiều kết quả tích cực, tuy nhiên vẫn còn một số hạn chế, vướng mắc như sau:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa được tổ chức thường xuyên;

- Tình trạng người dân đăng ký các sự kiện Hộ tịch như đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử quá hạn vẫn còn diễn ra khá nhiều làm ảnh hưởng không nhỏ đến công tác quản lý Hộ tịch của địa phương;

- Việc khai thác và sử dụng Tủ sách pháp luật chưa hiệu quả vì không có địa điểm đọc và nghiên cứu cũng như ít được người dân quan tâm.

3. Nguyên nhân

Phần lớn người dân trong địa bàn xã là người lao động, kinh tế phát triển chậm, công việc bận rộn, trình độ dân trí còn thấp nên ít quan tâm đến Pháp luật.

4. Kiến nghị, đề xuất

Từ những hạn chế, vướng mắc như đã nêu trên, Ủy ban nhân dân xã có những kiến nghị, đề xuất như sau:

Đề nghị Phòng Tư pháp quan tâm trong công tác chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ; tăng cường tổ chức mở các lớp tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ công tác hộ tịch để tạo điều kiện cho công chức Tư pháp - Hộ tịch nâng cao nghiệp vụ, thống nhất trong quá trình thực hiện và áp dụng pháp luật.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp trong 6 tháng cuối năm 2018

1. Phương hướng, nhiệm vụ

Để phát huy những kết quả đã đạt được và khắc phục những tồn tại, hạn chế của công tác Tư pháp trong 6 tháng đầu năm. Trong 6 tháng cuối năm 2018, UBND xã cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục bám sát mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, chương trình công tác của Ngành, để triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch đã đề ra; quyết tâm tìm giải pháp, góp phần để thực hiện đạt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 theo Nghị quyết của HĐND xã đã đề ra.

- Tham mưu Đảng uỷ, HĐND tiếp tục chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Hiến pháp năm 2013 và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh, huyện về công tác Tư pháp.

- Nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng pháp luật; thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật do cấp mình ban hành, nhằm kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc huỷ bỏ những nội dung không còn phù hợp với pháp luật và tình hình thực tế của địa phương;

- Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật nhằm góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và các tầng lớp Nhân dân. Tập trung tuyên truyền những văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành. Tổ chức thực hiện tốt Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 07/2017/TT-BTP của Bộ Tư pháp ngày 28/7/2017 Quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

- Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật;

- Tăng cường công tác rà soát, kiểm soát thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh. Thiết lập hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại địa phương;

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; quản lý tài chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

2. Giải pháp chủ yếu

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác tư pháp 6 tháng cuối năm 2018, UBND xã Thượng Lộ xác định một số giải pháp chủ yếu sau đây:

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác cụ thể, có tính khả thi cao, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, chương trình công tác của Ngành, ưu tiên thực hiện những nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến việc thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 theo Nghị quyết của HĐND xã đã đề ra;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc chuyên môn, nghiệp vụ;

- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, cải tiến lề lối làm việc; tăng cường hiệu quả các cuộc họp; thường xuyên kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật, khắc phục kịp thời những hạn chế, bất cập, xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực, gây phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết yêu cầu của người dân.

- Chủ động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và Ban điều hành các thôn trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, từng bước đưa pháp luật đến gần hơn với đời sống nhân dân.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác Tư pháp 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm trong 6 tháng cuối năm 2018 của UBND xã Thượng Lộ kính gửi Phòng Tư pháp theo dõi và tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp;
- TV. Đảng ủy;
- TT.HĐND xã;
- Các thành viên UBND xã (HSCV);
- Lưu: VT, TP - HT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Chính

PHỤ LỤC CÁC BIỂU MẪU

(Kèm theo báo cáo số: BC/UBND ngày tháng 5 năm 2018 của UBND xã Thượng Lộ)

Biểu số 01a/BTP/VĐC/XDPL

Ban hành theo Thông tư số 04/2016/TT-

BTP ngày 03/3/2016

SỐ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT (VBQPPL)

ĐƯỢC SOẠN THẢO, BAN HÀNH

TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THƯỢNG LỘ

(6 tháng/năm)

Kỳ báo cáo: 6 tháng

Đơn vị báo cáo:

Ủy ban nhân dân xã Thượng Lộ.

Đơn vị nhận báo cáo:

Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông

(Phòng Tư pháp).

Đơn vị tính: Văn bản

Số VBQPPL do Ủy ban nhân dân (UBND) chủ trì soạn thảo (bao gồm kỳ trước chuyển sang)			Số VBQPPL đã được ban hành		
Tổng số	Chia theo tên loại VBQPPL		Tổng số	Chia theo tên loại VBQPPL	
	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân (HĐND)	Quyết định của UBND		Nghị quyết của HĐND	Quyết định của UBND
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
0	0	0	0	0	0

- Số liệu ước tính: 01 tháng đối với báo cáo 6 tháng; 02 tháng đối với báo cáo năm;

- Số liệu ước tính: cột 1:.....; cột 4:.....

Thượng Lộ, ngày tháng 5 năm 2018

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Người lập biểu

Nguyễn Thị Việt Hoài

Hồ Văn Chính

Biểu số: 03a/BTP/KTrVB/TKT
Ban hành theo Thông tư số 04/2016/TT-BTP
ngày 03/3/2016

**KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA, XỬ LÝ VĂN BẢN
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THƯỢNG LỘ
(6 tháng/ năm)
Kỳ báo cáo: 6 tháng**

Đơn vị báo cáo:
Ủy ban nhân dân xã Thượng Lộ
Đơn vị nhận báo cáo:
Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông
(Phòng Tư pháp)

Đơn vị tính: Văn bản

Số văn bản (VB) đã tự kiểm tra (bao gồm từ kỳ trước chuyển sang)			Số VB phát hiện trái pháp luật					Số VB phát hiện trái pháp luật đã được xử lý				
Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra			VB không phải là VBQPPL nhưng có chứa QPPL	Tổng số	Chia ra			
	Văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)	VB không phải là VBQPPL thuộc đối tượng kiểm tra		Văn bản quy phạm pháp luật		Đã xử lý trong kỳ báo cáo			VB của kỳ trước được xử lý trong kỳ này			
				Tổng số	Chia ra				Tổng số	Trong đó: số VBQPPL	Tổng số	Trong đó: số VBQPPL
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
92	0	92	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

- Số liệu ước tính: 01 tháng đối với báo cáo 6 tháng; 02 tháng đối với báo cáo năm;

- Số liệu ước tính cột 1:.....; cột 9:.....

Thượng Lộ, ngày tháng 5 năm 2018
**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Người lập biểu

Nguyễn Thị Việt Hoài

Hồ Văn Chính

Biểu số 06a/BTP/KSTT/KTTH
Ban hành theo Thông tư số 05/2014/TT-
BTP ngày 07/02/2014.

**KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ VỀ QUY ĐỊNH
HÀNH CHÍNH THEO THẨM QUYỀN
CỦA UBND XÃ THƯỢNG LỘ
(6 tháng/năm)**

Kỳ báo cáo: 6 tháng

Đơn vị báo cáo:
UBND xã Thượng Lộ
Đơn vị nhận báo cáo:
UBND huyện Nam Đông
(Phòng Tư pháp)
Đơn vị tính: Số phản ánh, kiến nghị

Ngành, lĩnh vực có PAKN	Phân loại PAKN				PAKN kỳ trước chuyển qua			PAKN mới tiếp nhận trong kỳ báo cáo			
	Tổng số	Chia ra			Thuộc thẩm quyền			Kết quả xử lý			
		Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính	Số PAKN cả về Hvi hành chính và quy định hành chính	Tổng số	Chia ra		Tổng số	Chia ra		
					Đang xử lý	Đã xử lý xong			Đang xử lý	Đã xử lý xong	Không thuộc thẩm quyền
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
Tổng số	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

* Ghi chú: Tổng số ước tính 02 tháng cuối trong kỳ báo cáo (đối với báo cáo 6 tháng và báo cáo năm lần 1)

Thượng Lộ, ngày tháng 5 năm 2018

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Người lập biểu

Nguyễn Thị Việt Hoài

Hồ Văn Chính

Biểu số 07a/BTP/KSTT/KTTH
Ban hành theo Thông tư số
05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014.

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC
TẠI UBND CẤP XÃ
Kỳ báo cáo: 6 tháng

Đơn vị báo cáo:
Ủy ban nhân dân xã Thượng Lộ.
Đơn vị nhận báo cáo:
Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông
(Phòng Tư pháp).

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết	Số hồ sơ nhận giải quyết			Kết quả giải quyết						Ghi chú
		Tổng số	Trong đó		Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			
			Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
01	Hộ tịch	121	0	121	119	119	0	02	02	0	
02	Chứng thực	286	0	286	286	286	0	0	0	0	
03	Đất đai	02	0	02	01	01	0	01	01	0	
04	Người có công	01	0	01	01	01	0	0	0	0	
05	Thi đua - Khen thưởng	03	0	03	03	03	0	0	0	0	
	Tổng cộng:	413	0	413	410	410	0	03	03	0	

Thượng Lộ, ngày tháng 5 năm 2018
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Người lập biểu

Nguyễn Thị Việt Hoài

Hồ Văn Chính

Biểu số: 09a/BTP/PBGDPL
Ban hành theo Thông tư số
04/2016/TT-BTP
ngày 03/3/2016

**TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ
(6 tháng, năm)
Kỳ báo cáo: 6 tháng**

Đơn vị báo cáo:
Ủy ban nhân dân xã Thượng Lộ.
Đơn vị nhận báo cáo:
Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông
(Phòng Tư pháp).

Số tuyên truyền viên pháp luật cấp xã (người)				Kết quả hoạt động PBGDPL						Số lần phát sóng chương trình PBGDPL trên đài truyền thanh xã (lần)
				Phổ biến PL trực tiếp		Thi tìm hiểu PL		Số tài liệu PBGDPL		
Tổng số	Trong đó			Số cuộc (Cuộc)	Số lượt người tham dự (Lượt người)	Số cuộc thi (Cuộc)	Số lượt người dự thi (Lượt người)	Tổng số	Trong đó: Số tài liệu bằng tiếng dân tộc thiểu số	
	Số người dân tộc thiểu số	Số người có trình độ chuyên môn Luật	Số người được bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức pháp luật							
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
02	01	02	0	04	200	0	0	0	0	22

Thượng Lộ, ngày tháng 5 năm 2018

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Người lập biểu

Nguyễn Thị Việt Hoài

Hồ Văn Chính

Biểu số: 12b/BTP/PBGDPL/HGCS

Ban hành theo Thông tư số 04/2016/TT-BTP

ngày 03/3/2016

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ HÒA GIẢI
Ở CƠ SỞ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ**

(6 tháng, năm)

Kỳ báo cáo: 6 tháng

Đơn vị báo cáo:

Ủy ban nhân dân xã Thượng Lộ.

Đơn vị nhận báo cáo:

Ủy ban nhân dân huyện Nam
Đông

(Phòng Tư pháp).

Đơn vị tính:

vụ việc

	Tổng số vụ việc tiếp nhận hòa giải (bao gồm số vụ chưa giải quyết xong kỳ trước chuyển sang)	Số vụ việc hòa giải thành	Kết quả hòa giải				Số vụ việc chưa giải quyết xong
			Số vụ việc hòa giải không thành			Số vụ việc khác thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở	
			Tổng số	Chia ra			
			Mâu thuẫn giữa các bên	Tranh chấp phát sinh từ quan hệ dân sự, hôn nhân và gia đình			
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Tổng số trên địa bàn xã	01	0	01	0	0	01	0
Tổ hòa giải Thôn Cha Mãng	0	0	0	0	0	0	0
Tổ hòa giải thôn Ria Hồ	0	0	0	0	0	0	0
Tổ hòa giải thôn Dồi	01	0	01	0	0	01	0

- Số liệu ước tính: 01 tháng đối với báo cáo 6 tháng; 02 tháng đối với báo cáo năm

- Số liệu ước tính cột 2:.....

Thượng Lộ, ngày tháng 5 năm 2018

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Người lập biểu

Nguyễn Thị Việt Hoài

Hồ Văn Chính

Biểu số 13a/BTP/HTQTCT/HT
Ban hành theo Thông tư số 04/2016/TT-BTP
ngày 03/3/2016

KẾT QUẢ ĐĂNG KÝ KHAI SINH, KHAI TỬ, KẾT HÔN
TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THƯỢNG LỘ
(6 tháng/năm)
Kỳ báo cáo: 6 tháng

Đơn vị báo cáo:
UBND xã Thượng Lộ.
Đơn vị nhận báo cáo:
UBND huyện Nam Đông
(Phòng Tư pháp).

ĐĂNG KÝ KHAI SINH (Trường hợp)										ĐĂNG KÝ KHAI TỬ (Trường hợp)						ĐĂNG KÝ KẾT HÔN					
Tổng số	Đăng ký mới									Đăng ký lại	Đăng ký mới					Đăng ký lại					
	Chia theo dân tộc		Chia theo giới tính		Chia theo thời điểm đăng ký						Chia theo độ tuổi			Chia theo thời điểm đăng ký			Tổng số (Cặp)	Trong đó: Kết hôn lần đầu (Cặp)	Tuổi trung bình kết hôn lần đầu (Tuổi)		
	Dân tộc Kinh	Dân tộc khác	Nam	Nữ	Đúng hạn	Quá hạn			Dưới 1 tuổi		Từ 1 tuổi đến dưới 5 tuổi	Từ 5 tuổi trở lên	Đúng hạn	Quá hạn	Nam				Nữ		
						Tổng số	Số trẻ em được sinh ra trong năm báo cáo	Dưới 5 tuổi													
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
24	02	22	09	15	13	08	0	01	03	03	0	0	03	01	02	0	04	04	24	23	0

- Số liệu ước tính: 01 tháng đối với báo cáo ước tính 6 tháng; 02 tháng đối với báo cáo năm;
- Số liệu ước tính Cột 1:; Cột 10:; Cột 11:;
Cột 17.....; Cột 18:; Cột 22.....

Người lập biểu

Nguyễn Thị Việt Hoài

Thượng Lộ, ngày tháng 5 năm 2018
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hồ Văn Chính

Biểu số: 17a/BTP/HTQTCT/CT
Ban hành theo Thông tư số 04/2016/TT-
BTP ngày 03/3/2016

KẾT QUẢ CHỨNG THỰC TẠI
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THƯỢNG LỘ
(6 tháng/năm)
Kỳ báo cáo: Năm

Đơn vị báo cáo:
UBND xã Thượng Lộ.
Đơn vị nhận báo cáo:
UBND huyện Nam Đông
(Phòng Tư pháp)

	Chứng thực bản sao		Số việc chứng thực					
			Tổng số		Chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản		Chứng thực hợp đồng, giao dịch	
	Số bản (Bản)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)	Số việc (Việc)	Số lệ phí (Đồng)
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
Thực hiện	275	2.083.000	11	420.000	02	20.000	09	400.000
Ước tính	55	417.000	02	100.000	0	0	02	100.000

Số liệu ước tính: 01 tháng đối với báo cáo 6 tháng; 02 tháng đối với báo cáo năm.

Người lập biểu

Nguyễn Thị Việt Hoài

Thượng Lộ, ngày tháng 5 năm 2018

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hồ Văn Chính

Biểu số: 22a/BTP/CN/TN
Ban hành theo Thông tư số 04/2016/TT-
BTP ngày 03/3/2016

**KẾT QUẢ ĐĂNG KÝ
NUÔI CON NUÔI TRONG NƯỚC
TẠI UBND XÃ THƯỢNG LỘ
(6 tháng/năm)
Kỳ báo cáo: 6 tháng**

Đơn vị báo cáo:
UBND xã Thượng Lộ
Đơn vị nhận báo cáo:
UBND huyện Nam Đông (Phòng Tư pháp)

Đơn vị tính: Người

Tổng số	Chia theo độ tuổi của trẻ em được nhận làm con nuôi						Chia theo tình trạng sức khỏe của trẻ em được nhận làm con nuôi		Chia theo nơi cư trú của trẻ em trước khi được nhận làm con nuôi		
	Dưới 01 tuổi		Từ 01 đến dưới 5 tuổi		Từ 5 tuổi trở lên		Bình thường	Trẻ em có nhu cầu đặc biệt	Cơ sở nuôi dưỡng	Gia đình	Nơi khác
	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

- Số liệu ước tính: 01 tháng đối với báo cáo 6 tháng; 02 tháng đối với báo cáo năm;
-Số liệu ước tính cột 1:.....

Thượng Lộ, ngày tháng 5 năm 2018

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Người lập biểu

Nguyễn Thị Việt Hoài

Hồ Văn Chính